

*Hà Nội, ngày 15 tháng 8 năm 2011*

## CHUẨN ĐẦU RA NGÀNH ĐÀO TẠO

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 381/QĐ - ĐHM - ĐT ngày 15 tháng 8 năm 2011  
của Viện trưởng Viện Đại học Mở Hà Nội)*

### **1. Tên ngành đào tạo: Tài chính - Ngân hàng**

*Tên tiếng Anh: Finance - Banking*

### **2. Trình độ đào tạo:**

**2.1 Bậc đào tạo:** Đại học

**2.2 Bằng tốt nghiệp:** Cử nhân

### **3. Yêu cầu về kiến thức, năng lực**

#### **3.1. Tri thức chuyên môn**

a) Kiến thức chung: Nắm vững và vận dụng các kiến thức cơ bản về lý luận chính trị Mác – Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, kiến thức về luật pháp, kiến thức về lĩnh vực kinh tế, tiếng Anh, Tin học. Nắm vững và vận dụng kiến thức cơ bản về khoa học tự nhiên, kinh tế - xã hội và quản trị doanh nghiệp.

b) Các kiến thức ngành và chuyên ngành:

- Kiến thức về tài chính – ngân hàng:

+ Kiến thức cơ bản về tài chính - tiền tệ, kế toán, về hoạt động trung gian tài chính, thị trường tài chính trong và ngoài nước.

+ Kiến thức về hoạt động thanh toán quốc tế và kinh doanh ngoại hối trong hoạt động ngân hàng.

+ Kiến thức về chuẩn mực, chế độ, chính sách, quy định, luật pháp về quản lý kế toán, tài chính, thuế, bảo hiểm trong doanh nghiệp.

+ Kiến thức về tiếng Anh chuyên ngành tài chính – ngân hàng.

- Kiến thức về chuyên ngành tài chính doanh nghiệp:

+ Kiến thức về kế toán tài chính, Kế toán quản trị của doanh nghiệp

- + Kiến thức về tài chính của doanh nghiệp hoạt động trên thị trường quốc tế.
- + Kiến thức về phân tích, đánh giá, lập và triển khai kế hoạch tài chính của doanh nghiệp. Các dự án về phương diện tài chính.
- + Kiến thức về quản trị tài chính doanh nghiệp.
- Kiến thức về chuyên ngành ngân hàng:
  - + Kiến thức về hoạt động tín dụng ngân hàng.
  - + Kiến thức về hoạt động kế toán ngân hàng.
  - + Kiến thức về Marketing ngân hàng.

### **3.2. Năng lực nghề nghiệp**

- a) Có khả năng thực hiện các nghiệp vụ ngân hàng, kế toán tài chính, phân tích và lập kế hoạch tài chính.
- b) Có khả năng sử dụng các phương pháp lượng hóa và thống kê trong lĩnh vực tài chính.
- c) Có khả năng thẩm định các dự án về phương diện tài chính.
- d) Có khả năng thực hiện đúng các quy định (luật pháp, chính sách, thuế) trong hoạt động kinh doanh.
- đ) Có khả năng tham gia lập và triển khai kế hoạch huy động nguồn lực tài chính và sử dụng hiệu quả nguồn lực tài chính của doanh nghiệp.
- e) Có năng lực tư vấn dịch vụ về tài chính, thuế doanh nghiệp.

## **4. Yêu cầu về kỹ năng**

### **4.1. Kỹ năng cứng**

- a) Thực hiện nghiệp vụ tín dụng ngân hàng cho các đối tượng khách hàng phù hợp với các quy trình, quy định nghiệp vụ.
- b) Thực hiện các nghiệp vụ kế toán tài chính đối với các giao dịch ngân hàng và kế toán nội bộ của ngân hàng thương mại.
- c) Thực hiện và vận dụng các chuẩn mực, chế độ, chính sách, quy định, luật pháp về quản lý kế toán, tài chính, thuế, bảo hiểm trong doanh nghiệp.
- d) Thực hiện các nghiệp vụ cơ bản trong lĩnh vực quản trị tài chính doanh nghiệp.

### **4.2. Kỹ năng mềm**

- a) Kỹ năng nghiên cứu, phân tích các thông tin kinh tế, tài chính, xã hội. Tự trau dồi nâng cao năng lực chuyên môn

b) Có kỹ năng giao tiếp, làm việc độc lập và làm việc theo nhóm.

c) Có kỹ năng quản lý thời gian và khối lượng công việc.

#### **4.3 Kỹ năng ngoại ngữ tin học**

a) Có khả năng sử dụng tiếng Anh trong giao tiếp và tham khảo tài liệu chuyên môn, chuyên ngành kế toán, tài chính - ngân hàng và các ngành kinh tế, quản trị kinh doanh. Đạt trình độ Ngoại ngữ theo chuẩn Tiếng Anh cho các ngành không chuyên ngoại ngữ của Viện Đại học Mở Hà Nội, tương đương TOEIC 450.

b) Kỹ năng về tin học: Sử dụng thành thạo các phần mềm văn phòng và công cụ phần mềm tin học trợ giúp nghiệp vụ ngân hàng và công việc phân tích tài chính doanh nghiệp

#### **5. Yêu cầu về thái độ**

a) Chấp hành chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật Nhà nước.

b) Chấp hành các qui chế, qui định của doanh nghiệp

c) Có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc, đạo đức nghề nghiệp, trung thực, kỷ luật.

d) Có ý thức cầu thị, thường xuyên phấn đấu vươn lên nâng cao trình độ chuyên môn và nghiệp vụ. Luôn tìm tòi sáng tạo trong công việc.

#### **6. Vị trí làm việc của sinh viên sau khi tốt nghiệp**

##### **6.1. Vị trí làm việc phù hợp đúng ngành nghề**

a) Chuyên viên tín dụng, chuyên viên thẩm định dự án, chuyên viên quản lý và thu hồi vốn, chuyên viên thanh toán quốc tế, chuyên viên quản lý tài chính, chuyên viên phân tích tài chính, chuyên viên tư vấn tài chính, chuyên viên hoạch định tài chính, chuyên viên quản trị rủi ro.

b) Giao dịch viên, kiểm soát viên, nhân viên kế toán ngân hàng

##### **6.2. Làm việc trong các tổ chức khác**

a) Có khả năng làm việc tốt ở bộ phận kế toán tài chính trong các doanh nghiệp, các cơ quan quản lý nhà nước, các đơn vị hành chính sự nghiệp.

b) Sau khi được bổ túc chuyên môn nghiệp vụ, có khả năng chuyển đổi để làm việc được ở các bộ phận quản trị, bộ phận nghiên cứu

**6.3. Mở doanh nghiệp hoạt động kinh doanh dịch vụ về tài chính, ngân hàng và kế toán**

**7. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường**

Sinh viên ngành Tài chính - Ngân hàng của Viện Đại học Mở Hà Nội sau khi tốt nghiệp có đủ năng lực học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghề nghiệp:

a) Đủ trình độ tham gia các khóa học, bồi dưỡng nâng cao ngắn hạn về Tài chính và Ngân hàng tại các Trường, Viện trong và ngoài nước.

b) Đủ trình độ để học bằng đại học thứ 2 của các chuyên ngành liên quan.

c) Đủ trình độ học bậc sau đại học (Thạc sỹ, Tiến sỹ) chuyên ngành Tài chính, Ngân hàng tại các trường trong và ngoài nước.

**8. Các chương trình, tài liệu tham khảo.**

1. Công văn số 2196/BGDĐT-GDDH ngày 22/04/2010 về việc hướng dẫn xây dựng và công bố chuẩn đầu ra ngành đào tạo của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Ý kiến đóng góp từ:

- Các đơn vị sử dụng lao động

- Các chuyên gia, các nhà khoa học có kinh nghiệm trong giảng dạy và nghiên cứu trong lĩnh vực tài chính - ngân hàng

3. Chuẩn đầu ra ngành tài chính - ngân hàng của một số Trường đại học ở Việt Nam và nước ngoài.

VIỆN TRƯỞNG  
VIỆN ĐẠI HỌC MỞ HÀ NỘI



---

**TS. Lê Văn Thanh**